TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST.
Ngày 27/10/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Ông Trương Văn Mên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST - HS, ngày 29 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với:

Bị cáo Hoàng Thanh H, sinh ngày 23/8/1985, nơi sinh tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Số C, đường A, Tổ A, ấp B, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thanh T, sinh năm 1958 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1963 (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị T1, sinh năm 2001; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2023. Anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1988. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Huỳnh Phương M, sinh ngày 16/10/1976. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (chết do tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Hoàng Minh C, sinh năm 1951. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho bà Hoàng Minh C: Chị Nguyễn Thị Như T2, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, làm đại diện, theo văn bản ủy quyền đề ngày 05/7/2023. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Như T2, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Số I, đường E, Khu N, xã P, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- Công ty TNHH B1. Địa chỉ: T, Tòa nhà V, số D, L, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt không lý do.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Minh T3, sinh năm 1996. Có mặt.

- Anh Huỳnh Công T4, sinh năm 2001. Vắng mặt không lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Ông Nguyễn Văn M1, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một giấy phép lái xe số 740146013943, hạng C, mang tên Hoàng Thanh H, sinh ngày 23/8/1985. Nơi cư trú: Số C, đường A, tổ A, ấp B, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/6/2023, bị cáo Hoàng Thanh H là tài xế điều khiển xe ô tô biển số 51D - 790.05 chở anh Nguyễn Ngọc H1 (chủ xe ô tô), xuất phát từ thành phố Hồ Chí Minh đi đến huyện C, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đi trên tuyến Quốc lộ E đến đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C để ghé vào chòi tôm của ông Huỳnh Văn M2. Do chòi tôm của ông M2 nằm cách tuyến Quốc lộ E khoảng 100 mét, có lối đi vào bằng đường đanl, xe ô tô không chạy vào được nên bị cáo quay đầu xe ô tô về hướng huyện C và đỗ xe trên tuyến Quốc lộ E đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, phần bánh xe trước và bánh xe sau bên phải của xe ô tô cặp sát lề đường phía bên phải hướng thị xã D - huyện C, chiếm một phần đường xe chạy, bị cáo tắt máy xe, không mở đèn tín hiệu, không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe ô tô để người điều khiển phương tiện khác biết, sau đó bị cáo xuống xe đi bộ cùng với anh H1 đến chòi tôm của ông M2. Tại đây ông M2 tổ chức nhậu nên anh H1 tham uống rượu bia cùng ông M2, còn bị cáo ngồi tại chòi tôm của ông M2 chờ.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Huỳnh Phương M, sinh năm 1976, ngụ ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh một mình điều khiển xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 135, biển số 84E1- 066.66 đi trên tuyến Quốc lộ E bên phần đường bên phải theo hướng cùng chiều với xe ô tô biển số 51D - 790.05 do bị cáo đang

đỗ, khi anh M điều khiển xe mô tô đến vị trí xe ô tô biển số 51D - 790.05 đang đỗ thì va chạm thẳng vào phía sau xe ô tô biển số 51D - 790.05 xảy ra tai nạn giao thông, anh M bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Căn cứ Kết luận giám định tử thi số 458/KLGĐTT-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Huỳnh Phương M tử vong là do đa chấn thương.

Căn cứ Kết luận giám định số: 476/KL-KTHS ngày 10/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu máu thu từ tử thi Huỳnh Phương M được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần E (cồn). Nồng độ E là 244,81 mg/100 ml máu.

- Mẫu máu thu từ người Hoàng Thanh H được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần E (cồn).

Hiện trường và kết quả khám nghiệm xác định:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, loại đường hai chiều, được phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt bằng vạch kẻ đường màu vàng, dạng nét đứt, trên mỗi phần đường có vạch kẻ đường nét đứt màu trắng chia thành hai làn xe chạy, làn bên trong cặp lề đường rộng 02 mét, làn bên ngoài tiếp giáp với tim đường rộng 3,5 mét, được trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật, có đèn chiếu sáng công cộng, mật độ phương tiện tham gia giao thông bình thường, mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 11 mét, vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ban đêm, trời không có mưa.

- Vị trí các dấu vết để lại hiện trường được đo vào mép đường bên phải hướng thị xã D - huyện C làm chuẩn.

- Vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 51D-790.05 do bị cáo H điều khiển đang đỗ cặp lề đường và xe mô tô biển số 84E1-066.66 do anh Huỳnh Phương M điều khiển nằm trên tuyến Quốc lộ E, đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh bên phần đường bên phải hướng thị xã D - huyện C, tâm vùng va chạm cách mép đường bên phải (mép đường chuẩn) là 1,20 mét.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 541/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Xe mô tô biển số 84E1-066.66 có va chạm với xe ô tô biển số 51D-790.05. Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải của Quốc lộ E, hướng từ thị xã D đi huyện C.

- Vùng va chạm được xác định trong biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C là phù hợp với dấu vết để lại tại hiện trường của vụ tai nạn tham gia giao thông đường bộ nêu trên.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định lỗi của các bên như sau:

Đối với bị cáo Hoàng Thanh H: Là người điều khiển xe ô tô biển số 51D-790.05, đỗ xe trên làn đường phía trong sát mép đường bên phải của tuyến Quốc lộ E theo hướng thị xã D - huyện C, đã chiếm một phần đường xe chạy là 02 mét, sau khi đỗ xe bị cáo rời khỏi xe, trong khoảng thời gian đỗ xe kéo dài đến trời tối nhưng bị cáo không trở lại xe và không có mở đèn tín hiệu, không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía

trước và phía sau xe ô tô để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến anh Huỳnh Phương M điều khiển xe mô tô chạy đến va chạm thẳng vào phía sau của xe ô tô đang đỗ xảy ra tai nạn, hậu quả anh M tử vong. Hành vi đỗ xe của bị cáo không đảm bảo an toàn, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông. Khi tham gia giao thông bị cáo có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, không có sử dụng rượu bia và các chất kích thích khác. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm a, d khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ.

Đối với Huỳnh Phương M: Điều khiển xe mô tô biển số 84E1-066.66 trong người đã có sử dụng rượu, bia, có nồng độ cồn là 244,81 mg/100 ml máu và không tập trung chú ý quan sát tầm nhìn phía trước. Do đó, anh M cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Hành vi của anh M đã vi phạm vào khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Ngày 08/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Hoàng Thanh H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện C đã quản lý nhập kho và xử lý các phương tiện, đồ vật sau:

- Trao trả cho chị Nguyễn Thị Như T2 (vợ bị hại Huỳnh Phương M) gồm: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 84E1-066.66, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 135, màu sơn xanh.

- Trao trả cho anh Nguyễn Ngọc H1 01 xe ô tô biển số 51D-790.05; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 51D-790.05.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Như T2 yêu cầu bồi thường các khoản chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và tiền sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng tổng cộng là 150.000.000 đồng. Bị cáo Hoàng Thanh H đã tác động chủ xe là anh Nguyễn Ngọc H1 đã bồi thường xong.
- Đối với xe ô tô biển số 51D-790.05 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty B1, phía Công ty B1 đã bồi thường xong cho chủ xe anh Nguyễn Ngọc H1 số tiền là 150.000.000 đồng và không đặt ra yêu cầu giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS-HS, ngày 28/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thanh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thanh H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2023, bị cáo điều khiển và đỗ xe ô tô biển số 51D-790.05 trên tuyến Quốc lộ E, đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo hướng thị xã D - huyện C (*đầu xe quay về hướng huyện C, đuôi xe quay về hướng thị xã D*), sau đó bị cáo rời khỏi xe cho đến trời tối, khi đỗ xe đã chiếm một phần đường xe chạy là 02 mét, đỗ xe trên đường bộ nhưng không mở đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe ô tô để

người điều khiển phương tiện khác biết. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Huỳnh Phương M điều khiển xe mô tô biển số 84E1-066.66 theo hướng cùng chiều với xe của bị cáo, anh M điều khiển xe chạy đến va chạm thẳng vào phía sau xe ô tô biển số 51D-790.05 đang đỗ thì xảy ra tai nạn giao thông, dẫn đến anh M tử vong do đa chấn thương.

Vụ tai nạn xảy ra bị cáo nhận thấy mình có lỗi. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Như T2 trình bày: Anh Huỳnh Phương M là chồng của chị, khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 20/6/2023 anh M điều khiển xe mô tô biển số 84E1-066.66 va chạm thẳng vào phía sau xe ô tô biển số 51D-790.05 do bị cáo đang đỗ cùng chiều phía trước xảy ra tai nạn giao thông anh M tử vong do đa chấn thương. Trong vụ tai nạn giao thông này chị thấy anh M có 01 phần lỗi. Về trách nhiệm hình sự chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự chị đã nhận đủ số tiền bồi thường 150.000.000 đồng, nay chị không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Ngọc H1 trình bày: Xe ô tô biển số 51D-790.05 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty B1, phía Công ty B1 đã bồi thường cho chủ xe (là anh Nguyễn Ngọc H1) nhận số tiền là 150.000.000 đồng để bồi thường cho phía bị hại xong, nay anh không đặt ra yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử trách từ 02 năm đến 04 năm, kể từ ngày tuyên án.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Nguyễn Thị Như T2 đã nhận đủ số tiền bồi thường 150.000.000 đồng, nay chị T2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng, buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Hoàng Thanh H nói lời sau cùng: Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra nêu trên bị cáo có lỗi, bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thanh H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo

khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 10 giờ ngày 20/6/2023, bị cáo Hoàng Thanh H là tài xế điều khiển xe ô tô biển số 51D - 790.05 chở anh Nguyễn Ngọc H1 (chủ xe ô tô), xuất phát từ thành phố Hồ Chí Minh đi đến huyện C, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đi trên tuyến Quốc lộ E đến đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C để ghé vào chòi tôm của ông Huỳnh Văn M2. Do chòi tôm của ông M2 nằm cách tuyến Quốc lộ E khoảng 100 mét, có lối đi vào bằng đường đanl, xe ô tô không chạy vào được nên bị cáo quay đầu xe ô tô về hướng huyện C và đỗ xe trên tuyến Quốc lộ E đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, phần bánh xe trước và bánh xe sau bên phải của xe ô tô cặp sát lề đường phía bên phải hướng thị xã D - huyện C, chiếm một phần đường xe chạy, bị cáo tắt máy xe, không mở đèn tín hiệu, không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe ô tô để người điều khiển phương tiện khác biết, sau đó bị cáo xuống xe đi bộ cùng với anh H1 đến chòi tôm của ông M2. Tại đây ông M2 tổ chức nhậu nên anh H1 tham uống rượu bia cùng ông M2, còn bị cáo ngồi tại chòi tôm của ông M2 chờ.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Huỳnh Phương M, sinh năm 1976, ngụ ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh một mình điều khiển xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 135, biển số 84E1- 066.66 đi trên tuyến Quốc lộ E bên phần đường bên phải theo hướng cùng chiều với xe ô tô biển số 51D - 790.05 do bị cáo đang đỗ, khi anh M điều khiển xe mô tô đến vị trí xe ô tô biển số 51D - 790.05 đang đỗ thì va chạm thẳng vào phía sau xe ô tô biển số 51D - 790.05 xảy ra tai nạn giao thông, anh M bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Căn cứ Kết luận giám định tử thi số 458/KLGĐTT-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Huỳnh Phương M tử vong là do đa chấn thương.

Căn cứ Kết luận giám định số: 476/KL-KTHS ngày 10/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu máu thu từ tử thi Huỳnh Phương M được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần E (cồn). Nồng độ E là 244,81 mg/100 ml máu.

- Mẫu máu thu từ người Hoàng Thanh H được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần E (cồn).

- Vị trí các dấu vết để lại hiện trường được đo vào mép đường bên phải hướng thị xã D - huyện C làm chuẩn.

- Vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 51D-790.05 do bị cáo H điều khiển đang đỗ cặp lề đường và xe mô tô biển số 84E1-066.66 do anh Huỳnh Phương M điều khiển nằm trên tuyến Quốc lộ E, đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh bên phần đường bên phải hướng thị xã D - huyện C, tâm vùng va chạm cách mép đường bên phải (mép đường chuẩn) là 1,20 mét.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 541/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Xe mô tô biển số 84E1-066.66 có va chạm với xe ô tô biển số 51D-790.05. Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải của Quốc lộ E, hướng từ thị xã D đi huyện C.

- Vùng va chạm được xác định trong biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C là phù hợp với dấu vết để lại tại hiện trường của vụ tai nạn tham gia giao thông đường bộ nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thống nhất các bản kết luận giám định nêu trên. Bị cáo thừa nhận vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 20/6/2023 bị cáo có lỗi.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Trong vụ án này, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 51D-790.05 đỗ xe trên làn đường phía trong sát mép đường bên phải của tuyến Quốc lộ E theo hướng thị xã D - huyện C đã chiếm một phần đường xe chạy là 02 mét, bị cáo đỗ xe trong thời gian dài cho đến trời tối, bị cáo rời khỏi xe nhưng không trở lại xe, không có mở đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe ô tô để người điều khiển phương tiện khác biết để phòng tránh tai nạn xảy ra. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm a, d khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ.

Đối với Huỳnh Phương M: Điều khiển xe mô tô biển số 84E1-066.66 trong người đã có sử dụng rượu, bia, có nồng độ cồn là 244,81 mg/100 ml máu, không tập trung chú ý quan sát tầm nhìn phía trước. Do đó, anh M cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Hành vi của anh M đã vi phạm vào khoản 8 và khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động chủ xe khắc phục bồi thường xong thiệt hại, bị hại có một phần lỗi, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ nhằm phòng tránh và hạn chế tai nạn xảy ra. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này ra bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, từ trước đến nay không vi phạm, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý cẩu thả vì quá tự tin, trong thời gian thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt việc cam đoan, không vi phạm, bị cáo là lao động chính gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con dưới 03 tuổi, trong vụ án này bị hại có một phần lỗi, tại phiên tòa chị T2 là người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng gì đến nguy hại cho xã hội. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạp tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử quyết định không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo Hoàng Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

- Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Như T2 đã nhận đủ số tiền bối thường 150.000.000 đồng, nay chị T2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đông xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với xe ô tô biển số 51D-790.05 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty B1, phía Công ty B1 đã bồi thường cho chủ xe anh Nguyễn Ngọc H1 số tiền là 150.000.000 đồng xong. Nay các đương sự không tranh chấp, Hội đông xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng: Một giấy phép lái xe số 740146013943, hạng C, mang tên Hoàng Thanh H, sinh ngày 23/8/1985. Nơi cư trú: Số C, đường A, tổ A, ấp B, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh, bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho bị cáo.

[4]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Hoàng Thanh H nộp 200.000 đồng.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 27 tháng 10 năm 2023.

Giao bị cáo Hoàng Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Hoàng Thanh H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Hoàng Thanh H nhận: Một giấy phép lái xe số 740146013943, hạng C, mang tên Hoàng Thanh H, sinh ngày 23/8/1985. Nơi cư trú: Số C, đường A, tổ A, ấp B, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Thanh H nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm